

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 08-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thu Giang

2. Ông Dương Hải Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Ngọc H - sinh năm 1968 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 23, phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc V (đã chết) và bà Vũ Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị H - sinh năm 1971 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1992; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 06/ST ngày 25/4/1996 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt Vũ Ngọc H 24 tháng tù về tội “Buôn bán hoặc tàng trữ hàng cấm” (đã được xóa án tích); tại Bản án số 235/2010/HSST ngày 26/10/2010 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Ngọc H 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); tại Bản án số 36/2019/HSST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt Vũ Ngọc H 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Vũ Ngọc H đi chấp hành án; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/7/2019, chuyển tạm giam ngày 10/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Nguyễn Phi H - sinh năm 1973 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 55, phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải A - sinh năm 1943 và bà Kiều Thị S (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: quyết định số 118/QĐ-XLHC ngày 14/6/2019 của Công an thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Phi H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức hình phạt 1.500.000 đồng; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 17/ST-HS ngày 30/9/1994 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Phi H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản. (đã được xóa án tích); Tại Bản án số 02/HSST ngày 16/12/2003 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Phi H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Tại Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Phi H 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Nguyễn Phi H đi chấp hành án; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/7/2019, chuyển tạm giam ngày 10/7/2019. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn N - sinh năm 1979

Trú tại: Khu 13, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

+ *Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Ngọc C - sinh năm 1945

Trú tại: Tổ 55, phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

- Ông Trần Quang T - sinh năm 1947

Trú tại: Tổ 23, phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng gần 05 giờ ngày 04/7/2019 Nguyễn Văn N dùng số điện thoại 0964.221.669 gọi đến số điện thoại 0971.399.855 của Nguyễn Phi H hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroin, H đồng ý và bảo Ngọc đến nhà ở của mình để mua bán ma túy. Sau đó H dùng số điện thoại 0971.399.855 gọi đến số điện thoại 0338.581.816 của Vũ Ngọc H hỏi mua 02 gói ma túy heroin với giá 400.000 đồng, H đồng ý và hẹn gặp H ở trước cửa hàng vàng bạc “Thực Dậu” thuộc phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. H đi một mình xuống điểm hẹn gặp H. Tại đây H đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền và bảo H đứng đợi để H đi lấy ma túy. H đi bộ về nhà ở của mình lấy 02 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa bột cục màu trắng để trong túi áo ở phòng khách nhà H. Đến khoảng 05 giờ 10 phút H quay lại và đưa cho H 02 gói ma túy rồi cả hai đi về. Sau khi mua được ma túy H về nhà, lấy 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong

chứa chất bột cục màu trắng ra sử dụng rồi để dụng cụ sử dụng ma túy ở nhà vệ sinh, còn 01 gói ma túy H giữ lại với mục đích bán cho N. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, N đến nhà H để mua ma túy như đã thỏa thuận từ trước. N đưa cho H 200.000 đồng, H cầm tiền và đưa lại cho N 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua bán ma túy xong, H đi ra sau nhà để dọn dẹp nhà, còn N ngồi uống nước tại phòng khách nhà H. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày khi H không để ý, N lấy gói ma túy vừa mua của H ra sử dụng, khi N vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an thị xã P vào kiểm tra, phát hiện, thu giữ của N 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy hình vuông có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0964.221.669. Tại nơi kiểm tra, N khai nhận mảnh giấy hình vuông là mảnh giấy dùng để gói ma túy Heroin N vừa sử dụng, còn 01 xi lanh nhựa bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng và 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng là dụng cụ N vừa sử dụng ma túy, chiếc điện thoại di động là phương tiện N dùng để liên lạc mua ma túy với H. Tiến hành kiểm tra người Nguyễn Phi H, tổ công tác thu giữ số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn thẻ sim số 0971.399.855. Tại nơi kiểm tra, H khai số tiền 200.000 đồng là tiền H vừa bán 01 gói ma túy cho N mà có, còn chiếc điện thoại H sử dụng liên lạc cá nhân và liên lạc mua bán ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra đồng thời thu giữ, niêm phong 01 xi lanh nhựa có bắm dính dung dịch màu hồng của N theo quy định.

Ngay sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phi H tại phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét đã thu giữ tại nhà vệ sinh của H: 01 (một) xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc đã qua sử dụng bên trong xi lanh có bắm dính dung dịch màu hồng; 01 (một) mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 (một) vỏ ống Novocain đã qua sử dụng. H khai nhận mảnh giấy hình vuông là mảnh giấy dùng để gói ma túy Heroin H vừa sử dụng, còn 01 xi lanh nhựa bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng và 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng là dụng cụ H vừa sử dụng ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 01 chiếc xi lanh nhựa bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng thu giữ của H để phục vụ công tác điều tra.

Ngay trong ngày 04/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Vũ Ngọc H tại phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ tại phòng khách nhà H 02 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn thẻ sim số 0338.581.816. H khai nhận 02 gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy, H cất giữ để sử dụng cho bản thân còn chiếc điện thoại di động là phương tiện H dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 02 gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của H theo quy định.

Cùng ngày 04/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định 01 chiếc xi lanh nhựa có bóm dính dung dịch màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn N, giám định 01 chiếc xi lanh nhựa có bóm dính dung dịch màu hồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Phi H và giám định 02 (hai) gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc H.

Tại Bản kết luận giám định số 808/KLGĐ ngày 07/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Dung dịch màu hồng bóm dính trong xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc thu giữ của Nguyễn Văn Ngọc gửi đến giám định có tìm thấy ma túy, loại heroin.

Tại Bản kết luận giám định số 809/KLGĐ ngày 08/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Dung dịch màu hồng bóm dính trong xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc thu giữ của Nguyễn Phi H gửi đến giám định có tìm thấy ma túy, loại heroin.

Tại Bản kết luận giám định số 810/KLGĐ ngày 07/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong bì niêm phong thu giữ của Vũ Ngọc H gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,117 gam, loại Heroin.

Cơ quan điều tra đã làm rõ việc N sử dụng ma túy tại nhà ở của Nguyễn Phi H, kết quả điều tra xác định: Khi N đến nhà H, Ngọc không nói cho H biết việc sẽ sử dụng ma túy tại đây, khi thấy H đi ra phía sau nhà N mới lấy ma túy ra sử dụng nên H không biết việc N sử dụng ma túy tại nhà ở của mình nên không xử lý H về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động kèm theo số sim 0964221669 của Nguyễn Văn N, điện thoại di động kèm theo số sim 0971399855 của Nguyễn Phi H, quá trình kiểm tra thể hiện: Trong ngày 4/7/2019 có các cuộc gọi đi, đến như lời khai nhận của Nguyễn Văn N và Nguyễn Phi H. Đối với chiếc điện thoại di động của Vũ Ngọc H, sau khi giao dịch mua bán với H, H đã xóa toàn bộ các cuộc gọi đi, đến có trong điện thoại.

Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh triệu tập người đàn ông bán ma túy cho Vũ Ngọc H tại Bến xe Mỹ Đình do thông tin về đối tượng không cụ thể. Đối với người đàn ông tên M, cơ quan điều tra đã tổ chức xác minh nhưng không xác định được do không đủ thông tin. Vì vậy, Vũ Ngọc H phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phi H ngày 04/7/2019 và số ma túy cất giữ để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên.

Ngày 10/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã ra Quyết định khởi tố vụ án Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ra Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Ngọc H về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Phi H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình

sự. Do trước lần phạm tội này, H và H đang là bị can trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy khác, trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, các bị can lại tiếp tục phạm tội nên cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam đối với các bị can.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi H khai nhận: Bị cáo và H và N là bạn bè xã hội, không có mâu thuẫn gì. Khoảng gần 05 giờ ngày 04/7/2019, N dùng số điện thoại 0964.221.669 gọi đến số điện thoại 0971.399.855 của bị cáo hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroin, bị cáo đồng ý và bảo N đến nhà ở của mình để mua bán ma túy. Sau đó bị cáo dùng số điện thoại 0971.399.855 gọi đến số điện thoại 0338.581.816 của H hỏi mua 02 gói ma túy heroin với giá 400.000 đồng, H đồng ý và hẹn gặp ở trước cửa hàng vàng bạc “Thực Dụ” thuộc phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo đi một mình xuống điểm hẹn gặp H. Tại đây bị cáo đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền và bảo đứng đợi để H đi lấy ma túy. H đi bộ về nhà ở của mình lấy 02 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng để trong túi áo ở phòng khách nhà H. Đến khoảng 05 giờ 10 phút H quay lại và đưa cho bị cáo 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo về nhà, lấy 01 gói ma túy ra sử dụng rồi để dụng cụ sử dụng ma túy ở nhà vệ sinh, còn 01 gói ma túy giữ lại với mục đích bán cho Ngọc. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, N đến nhà bị cáo để mua ma túy như đã thỏa thuận từ trước. N đưa cho bị cáo 200.000 đồng, bị cáo cầm tiền và đưa lại cho N 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua bán ma túy xong, bị cáo đi ra sau nhà để dọn dẹp nhà, còn N ngồi uống nước tại phòng khách. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo không để ý, N lấy gói ma túy vừa mua ra sử dụng, khi N vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an thị xã P vào kiểm tra, phát hiện, thu giữ của N 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy hình vuông có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0964.221.669. Tại nơi kiểm tra, N khai nhận mảnh giấy hình vuông là mảnh giấy dùng để gói ma túy Heroin N vừa sử dụng, còn 01 xi lanh nhựa bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng và 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng là dụng cụ N vừa sử dụng ma túy, chiếc điện thoại di động là phương tiện N dùng để liên lạc mua ma túy với bị cáo. Tiến hành kiểm tra người bị cáo thu giữ số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn thẻ sim số 0971.399.855, đây là số tiền 200.000 đồng là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho N mà có, còn chiếc điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Khi khám xét đã thu giữ tại nhà vệ sinh của bị cáo: 01 (một) xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc đã qua sử dụng bên trong xi lanh có bắm dính dung dịch màu hồng; 01 (một) mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 (một) vỏ ống Novocain đã qua sử dụng. Đây là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy và mảnh giấy dùng gói ma túy. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, sống cùng gia đình không có tài sản gì. Bố bị cáo là người có công với cách mạng.

Bị cáo Vũ Ngọc H khai nhận: Bị cáo thừa nhận lời trình bày của bị cáo H là đúng. Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của bị cáo, thu giữ tại phòng khách 02 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng là ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn thẻ sim số 0338.581.816 dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Số ma túy bán cho H có nguồn gốc bị cáo mua 500.000đ tiền ma túy, heroin của người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại bến xe Mỹ Đình, Hà Nội được 03 gói ma túy heroin có đặc điểm mặt ngoài màu vàng. Sau đó bị cáo lấy 01 gói ma túy ra sử dụng cho bản thân, sáng ngày 04/7/2019 khi H hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán cho H 02 gói ma túy còn lại với giá 400.000 đồng.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo cất giữ để sử dụng cho bản thân, bị cáo mua của một người đàn ông tên M nhà ở khu vực công công ty giấy Bãi Bằng, thuộc thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ vào sáng ngày 02/7/2019 một gói ma túy heroin với giá 500.000 đồng. Sau đó, bị cáo đã lấy một phần ma túy ra sử dụng, số còn lại chia thành 02 gói nhỏ cất vào trong túi áo để trong tủ với mục đích để sử dụng cho bản thân, sau đó đã bị Công an thị xã P thu giữ như đã nêu trên. Bị cáo không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh người đàn ông bán ma túy tại bến xe Mỹ Đình và người đàn ông tên Minh đã bán ma túy cho bị cáo, không có ai làm chứng việc mua bán này. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị. Bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-TXPT ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị can Vũ Ngọc H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị can Nguyễn Phi H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc H phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 55, khoản 1 điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc H. Xử phạt Vũ Ngọc H từ 31 tháng đến 35 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án là từ 46 tháng đến 53 tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bản án số 36/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung

của hai bản án là từ 73 tháng đến 80 tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/7/2019.

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phi H. Xử phạt Nguyễn Phi H từ 30 tháng đến 35 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 63 tháng đến 68 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của anh Nguyễn Văn N 01 bì niêm phong số 808/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 thẻ sim số 0964.221.669; của bị cáo Nguyễn Phi H 01 bì niêm phong số 809/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 thẻ sim số 0971.399.855; của bị cáo Vũ Ngọc H 01 bì niêm phong số 810/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim số 0338.581.816 để tiêu hủy;

Tịch thu: của anh Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng; của bị cáo Nguyễn Phi H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; của bị cáo Vũ Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng để bán nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Phi H 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Vũ Ngọc H số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ân hận về hành vi mà các bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 04/7/2019 tại phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Vũ Ngọc H đã thực hiện hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine cho bị cáo Nguyễn Phi H với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H đã sử dụng hết 01 gói, còn 01 gói đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 04/7/2019 tại nhà ở của Nguyễn Phi H thuộc phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, H đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn N với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroin của H, N đã sử dụng hết. Ngoài ra bị cáo Vũ Ngọc H còn cất giữ 0,117 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh triệu tập người đàn ông bán ma túy cho Vũ Ngọc H tại Bến xe Mỹ Đình do thông tin về đối tượng không cụ thể. Đối với người đàn ông tên Minh, cơ quan điều tra đã tổ chức xác minh nhưng không xác định được do không đủ thông tin. Vì vậy, Vũ Ngọc H phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép 02 gói ma túy heroin với giá 400.000đồng cho Nguyễn Phi H và hành vi tàng trữ trái phép 0,117 gam, Heroine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroin với giá 200.000đồng cho Nguyễn Văn N. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố các bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn N là đối tượng mua ma túy của Nguyễn Phi H để sử dụng cho bản thân. Xét số ma túy Ngọc đã sử dụng hết nên ngày 10/7/2019 Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức phạt Cảnh cáo là phù hợp.

Ngoài ra Nguyễn Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Nguyễn Phi H nhưng việc N sử dụng ma túy H không biết, giữa N và H không bàn bạc, thỏa thuận trước nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với H là phù hợp.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: ” *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...*”

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3].Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm. Các bị cáo đã bị xét xử nhiều lần và đã được đưa đi giáo dục nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu lao động, làm ăn lương thiện mà vẫn lao vào con đường nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Lần phạm tội này, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; bố bị cáo H và bố, mẹ bị cáo H là người có công với cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị H lại có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong giai đoạn điều tra của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác thì các bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/7/2019, Tòa án nhân dân thị xã P đã đưa ra xét xử các bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/7/2019 nên chưa thi hành các bản án xét xử ngày 25/7/2019. Do vậy, đối với bị cáo H cần áp dụng điều 55, điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của bản án và hình phạt chung của hai bản án; đối với bị cáo H cần áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án.

Xét về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: chỉ cần áp dụng hình phạt đối với các bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân thị xã P đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà các bị cáo đã phạm.

[4].Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy, các bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5].Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P gồm: 03 (ba) bì niêm phong gồm:

Bì niêm phong số 808/KLGD, bì niêm phong số 809/KLGD và bì niêm phong số 810/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 02 (hai) vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 02 (hai) mảnh giấy kích thước khoảng 4x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng là vật nhà nước cấm lưu hành và dụng cụ dùng sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu để tiêu hủy.

Thu giữ: của anh Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng, kèm theo số sim 0964.221.669; của bị cáo H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, kèm theo số sim 0971.399.855; thu giữ của bị cáo H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng, kèm theo số sim 0338.581.816. Đây là các điện thoại dùng trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước còn các thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Thu giữ của bị cáo H 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho N nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 400.000 đồng bị cáo H bán trái phép ma túy cho bị cáo H cần truy thu của bị cáo H số tiền trên để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6].*Về án phí*: Các bị cáo: Vũ Ngọc H và Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 55, khoản 1 điều 56 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc H phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; phạt Vũ Ngọc H 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bản án số 36/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 75 (Bảy mươi lăm) tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/7/2019.

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 khoản 1 điều 56 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt Nguyễn Phi H 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 65 (Sáu mươi lăm) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của anh Nguyễn Văn N 01 bì niêm phong số 808/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 thẻ sim số 0964.221.669; của bị cáo Nguyễn Phi H 01 bì niêm phong số 809/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 thẻ sim số 0971.399.855; của bị cáo Vũ Ngọc H 01 bì niêm phong số 810/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim số 0338.581.816 để tiêu hủy;

Tịch thu: của anh Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng; của bị cáo Nguyễn Phi H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; của bị cáo Vũ Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng để bán nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Phi H 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 16/10/2019).

Truy thu của bị cáo Vũ Ngọc H số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Vũ Ngọc H và Nguyễn Phi H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- THAHS, THADS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thu Hiền

